

Bản án số: **39/2025/HS-PT**

Ngày: 11/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Thường**

Các thẩm phán: Ông **Trần Đức Kiên**
Ông **Đinh Phước Hòa**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Hoàng**, Thư ký Tòa phúc thẩm
Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng
tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Thế Vinh**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, Toà
phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm
công khai vụ án hình sự thụ lý số 322/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm
2025 đối với bị cáo **Nguyễn Ánh M** về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-
ST ngày 22/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ánh M; tên gọi khác: **Rích**; sinh ngày 30 tháng 12 năm 1987; nơi
cư trú: **Khu phố F, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (nay là Phường Đ,
tỉnh Quảng Trị)**; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không nghề; dân tộc:
Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông **Nguyễn Thanh B**, sinh
năm 1952 và bà **Nguyễn Thị Ngọc Q**, sinh năm 1952, cùng trú tại: **Khu phố F,
Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị**; sống chung như vợ chồng với chị **Phạm
Thị H**; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2020 và con nhỏ sinh năm 2024.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 5 tiền án.

- Ngày 29/10/2002, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 24 tháng tù
về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong ngày 06/10/2004.

- Ngày 30/3/2006, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 42 tháng tù
về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 14/10/2008.

- Ngày 31/10/2010, bị Toà án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 04 năm
06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày
29/8/2014.

- Ngày 27/6/2016, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 36 tháng tù
về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 30/01/2019.

- Ngày 28/10/2020, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng trị xử phạt 36 tháng tù

về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 15/01/2023.

Nhân thân:

- Ngày 16/12/2000, bị Công an P, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo, về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 01/3/2001, bị U, thành phố Đ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại phường, thời hạn 06 tháng.

- Ngày 09/3/2001, bị Công an P1, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo, về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 10/9/2001, bị Công an P, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo, về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 11/9/2001, bị Công an P, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo, về hành vi “gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 01/12/2001, bị Công an P, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo, về hành vi “Đánh nhau”.

- Ngày 24/5/2005, bị Công an P2, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo, về hành vi "Đánh nhau".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2024 cho đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ánh M: Luật sư Trần Văn V - Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 20 phút ngày 02/01/2024, tại Km45+309 Quốc lộ I, thuộc thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, Công an huyện C, tỉnh Quảng Trị phát hiện người đàn ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74B1-288.97 chở người phụ nữ trên đi theo Quốc lộ I hướng từ H về Đ có dấu hiệu nghi vấn vi phạm pháp luật nên tiến hành truy đuổi và bắt giữ hai đối tượng gồm: Người điều khiển xe mô tô là Nguyễn Ánh M, người ngồi sau là Hồ Thị Thúy H1, thu giữ 01 túi ni lông màu đen được buộc kín, kích thước (23x21x19)cm, mở kiểm tra bên trong túi ni lông màu đen, phát hiện nhiều viên nén hình trụ tròn màu hồng, màu xanh trên bề mặt mỗi viên có chữ WY. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Lúc 14 giờ 20 phút ngày 02/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Thị Thúy H1 tại thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị, trước khi khám xét H1 tự nguyện giao nộp: 02 túi ni lông màu xanh bên trong mỗi túi có nhiều viên nén hình trụ tròn màu hồng, màu xanh, trên bề mặt mỗi viên nên có chữ WY, H1 khai cất giữ ma túy nhằm mục đích sử dụng.

* Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, như sau:

Nguyễn Ánh M sử dụng số điện thoại 0822544246 đăng ký tài khoản facebook tên "Rick Minh". Quá trình sử dụng tài khoản này, M quen biết và kết bạn facebook với một người đàn ông tên A C (là người Lào, nhưng M không rõ lai lịch, địa chỉ), sử dụng tài khoản facebook tên "A Cun N". Quá trình quen biết nói chuyện A C nhiều lần gửi ảnh chụp một số loại ma túy cho M, mục đích là

giới thiệu để **M** liên hệ mua khi có nhu cầu.

Ngày 27/12/2023, **M** đang ở nhà thì một người đàn ông tên **T** (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến gặp và nhờ **M** tìm mua giúp cho **T** 05 “tấm” (khoảng 30.000 viên) ma túy tổng hợp loại hồng phiến, **M** đồng ý nên sử dụng ứng dụng **M1**, gọi điện cho **A C** hỏi giá. **A C** báo giá 05 “tấm” ma túy là 150.000.000 đồng. **M** báo lại cho **T** biết, **T** đồng ý và đề nghị **M** mua 05 “tấm” ma túy, vận chuyển ma túy về thành phố **Đ** giao cho **T**, **T** sẽ trả công cho **M** số tiền 100.000.000 đồng. **M** đồng ý. **T** đưa cho **M** 100.000.000 đồng để đặt cọc, hẹn 05 ngày sau liên hệ **M** để nhận ma túy rồi thanh toán số tiền 150.000.000 đồng còn lại. Thỏa thuận xong, **T** lấy số điện thoại 0822544246 của **M** rồi rời đi.

M liên lạc cho **A C**, đặt mua 05 “tấm” ma túy tổng hợp, đề nghị **A C** cho **M** trả trước số tiền 100.000.000 đồng, còn 50.000.000 đồng sẽ trả trong thời hạn không quá 3 ngày kể từ sau khi **M** nhận được ma túy. **A C** đồng ý. Chiều ngày 31/12/2023, **A C** liên lạc cho **M** qua ứng dụng Messenger yêu cầu **M** đến huyện **H** nhận ma túy. **M** điện thoại rủ **Hồ Thị Thúy H1** đi chơi cùng. Khoảng 16 giờ cùng ngày, **M** điều khiển xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha Exciter RC 155,1cm³, gắn biển kiểm soát 74B1-288.97, đến nhà và chờ **H1** đi lên **H**. Khi đến thị trấn **K**, huyện **H**, **M** và **H1** vào một quán ăn ven đường, **M** liên lạc đề nghị **A C** đến quán lấy tiền. Khoảng 15 phút sau, **A C** đi cùng một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến quán gặp **M**. Lúc này, **M** yêu cầu **H1** đi mua bánh và sữa. Khi **H1** rời khỏi quán, **M** đưa cho **A C** 100.000.000 đồng, **A C** nhận tiền, hẹn sẽ liên lạc lại cho **M** để giao nhận ma túy rồi rời đi.

Sáng ngày 01/01/2024, **A C** liên lạc yêu cầu **M** đến một rừng tràm phía sau Nhà nghỉ **T1** (thuộc xã **T**, huyện **H**) nhận ma túy. **M** rủ **H1** đi cùng. Khi đến nơi, **M** dừng xe bên ngoài rừng tràm bảo **H1** ngồi lại xe mô tô đợi, còn **M** một mình đi khoảng 15m vào bên trong rừng tràm thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), người này chỉ tay cho **M** thấy 01 gói màu đen để ở một gốc cây rồi rời đi. **M** đến mở gói màu đen ra kiểm tra, thấy bên trong có 05 “tấm” ma túy, **M** đưa số ma túy này giấu ở một gốc cây cách vị trí ban đầu khoảng 20m, rồi quay lại chờ **H1** về Khách sạn **G**.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, **M** nói với **H1** “có thằng mô gọi cho anh một thằng lên đem đồ về cho anh với”, lúc này **H1** biết “đồ” là ma túy và nghĩ tới một người sử dụng Facebook có tên “Trần Mẫn” là bạn của **H1** và biết được người này từng chạy vận chuyển ma túy cho người khác nên nói với **M** “để em gọi thằng ni cho”. Sau đó, **H1** vào ứng dụng **M2** gọi điện cho người có tên trên ứng dụng Facebook có tên “Trần Mẫn” với nội dung “mi ở mô đó, rảnh không? Lên chở đồ về cho anh tau với? Mi gặp anh tau nói chuyện chứ tau không biết” và đưa điện thoại cho **M**. **M** cầm máy và nói “có lô hàng cần vận chuyển về Đông Hà giá 20.000.000 đồng nếu cảm thấy được thì lên nói chuyện tiếp”. Khi nghe giá tiền công vận chuyển là 20.000.000 đồng thì **H1** biết ma túy mà **M** muốn thuê vận chuyển với số lượng lớn nhưng không biết số lượng cụ thể là bao nhiêu.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, **M3** đến gặp **M** và **H1** tại khách sạn. Lúc này, **M** đề nghị **H1** liên hệ thuê xe ô tô dịch vụ chở **M3** vận chuyển ma túy. **H1** liên hệ và thuê được xe ô tô của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), yêu cầu lái xe đến Khách sạn **G** đón. Khoảng 19 giờ cùng ngày, xe ô tô đến khách sạn,

M hướng dẫn M3 đi xe ô tô đến khu vực **Chợ T2, huyện H** đợi nhận ma túy để vận chuyển về **thành phố Đ** giao cho M. Sau đó, M đưa cho M3 2.000.000 đồng để trả tiền thuê xe, hứa trả 18.000.000 đồng còn lại khi hoàn thành việc vận chuyển. Mẫn lên xe ô tô rời khỏi khách sạn. Khoảng 20 giờ cùng ngày, M trả phòng khách sạn, rồi điều khiển xe mô tô 74B1-288.97, chở H1 đến khu vực **chợ T2**. Trên đường đi, người đàn ông lái xe dịch vụ gọi điện cho H1, thông báo M3 đã tự ý xuống xe bỏ đi, yêu cầu H1 thanh toán tiền. H1 gọi điện cho M3 nhưng không liên lạc được. Sau đó, M và H1 vào **Nhà nghỉ T1** thuê phòng 102 để nghỉ lại.

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 02/01/2024, M vào nhà vệ sinh phòng 102 của nhà nghỉ, lấy 01 khăn bằng vải, màu trắng, kích thước (117x60)cm, trên khăn có dòng chữ “100% COTTON MADE IN VIET NAM”, đưa cho H1 cầm. Sau đó, M trả phòng và điều khiển xe chở H1 đến rừng tràm, vị trí cất giấu ma túy. Đến nơi, H1 ngồi lại xe mô tô đợi, còn M lấy chiếc khăn từ H1 rồi đi vào vị trí cất giấu ma túy, mở gói ni lông màu đen, lấy 05 “tám” ma túy gói vào chiếc khăn mang theo và bỏ toàn bộ vào trong túi ni lông màu đen. Sau đó, M đưa ma túy để vào giá đựng đồ xe mô tô 74B1-288.97, H1 nhìn thấy và biết bên trong gói ni lông màu đen có ma túy mà M nhờ H1 tìm người để thuê vận chuyển trước đó. M lái xe chở H1 cùng với toàn bộ số ma túy trên ra **Quốc lộ I** đi hướng về **thành phố Đ**. Khoảng 05 giờ 20 phút cùng ngày, M và H1 đi đến Km45+309 **Quốc lộ I, thuộc thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị**, thấy có lực lượng Cảnh sát giao thông **Công an tỉnh Q** đang làm nhiệm vụ, M giảm tốc độ rồi lái xe vòng qua trái quay đầu, thì cả hai bị lực lượng chức năng khống chế bắt giữ cùng toàn bộ số ma túy như đã nêu trên.

* Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, **Hồ Thị Thúy H1** khai nhận: Khoảng 7 ngày trước ngày bị bắt, H1 liên hệ một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), mua 02 gói (khoảng 400 viên) ma túy tổng hợp với giá 6.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H1 cất vào túi áo quần, kê ở phòng ngủ nhà mình, tại **thôn A, xã T, huyện C**, nhằm mục đích để sử dụng. Ngày 02/01/2024, H1 giao nộp số ma túy này cho lực lượng chức năng.

- Bản kết luận giám định số: 141/KL-KTHS ngày 08/01/2024, của **Phòng K Công an tỉnh Q**, kết luận:

+ Các viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY (được đựng trong túi niêm phong mã số NS1 2122514) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 2.745,85g.

- Bản kết luận giám định số: 142/KL-KTHS ngày 08/01/2024, của Phòng KTHS **Công an tỉnh Q**, kết luận:

+ Mẫu các viên nén màu hồng, hình trụ tròn (được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 005355) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 38,5133g.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 22/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ánh M** (tên gọi khác: **R**) phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ánh M** (tên gọi

khác: R) Tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt của các bị cáo khác trong vụ án và phân xử lý vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27/5/2025, bị cáo **Nguyễn Ánh M** kháng cáo Bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Ánh M** giữ nguyên nội dung kháng cáo; Luật sư đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Ánh M**, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chuyển từ hình phạt Tử hình xuống hình phạt tù Chung thân đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Ánh M** thừa nhận hành vi và tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay là phù hợp nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vì động cơ vụ lợi, ngày 02/01/2024, **Nguyễn Ánh M** thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy cho một người đàn ông tên **T** (không rõ lai lịch) về **thành phố Đ** để lấy số tiền công vận chuyển là 100.000.000đ. Khi **M** vận chuyển bao nilông màu đen bên trong có chứa ma túy trên Km45+309 **Quốc lộ I, thuộc thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị** thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Theo Kết luận giám định khối lượng ma túy **M** vận chuyển là 2.745,85 gam loại Methamphetamine.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã xét xử **Nguyễn Ánh M** về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Ánh M**, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là mối hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi vận chuyển trái phép khối lượng 2.745,85 gam ma túy loại Methamphetamine. Số lượng ma túy bị cáo vận chuyển rất lớn, cao gấp hơn 27 lần so với khối lượng ma túy quy định tại điều luật mà bị cáo bị truy tố, xét xử. Bị cáo có nhiều tiền án, sau khi ra tù chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, điều đó cho thấy bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Do đó, tại thời điểm xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo không

còn khả năng giáo dục, cải tạo nên xử bị cáo **Nguyễn Ánh M** hình phạt Tử hình để loại bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, ngày 25/6/2025, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và Luật số 59/2024/QH15, trong đó không áp dụng hình phạt Tử hình đối với người phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự, Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025, theo đó, khoản 4 Điều 250 BLHS (có khung hình phạt cao nhất của điều luật) quy định: “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân:*”. Như vậy, do có sự chuyên biến tình hình, có sự thay đổi về chính sách hình sự đối với người phạm loại tội này nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt, chuyển từ hình phạt Tử hình xuống hình phạt tù không có thời hạn đối với bị cáo **Nguyễn Ánh M** như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4]. Theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo **Nguyễn Ánh M** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Ánh M**. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2025/HS-ST ngày 22/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị về phần hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ánh M** tù Chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Thời gian bị cáo chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/9/2024.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Nguyễn Ánh M** không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; P.HCTP; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thường